

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NAM TỪ LIÊM  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **23/2021/QĐ-CNKQHGT**

*Nam Từ Liêm, ngày 28 tháng 12 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 02 tháng 10 năm 2021 của anh Nguyễn Trịnh K và chị Trần Thị Lan A;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Phòng hòa giải Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội ngày 08 tháng 12 năm 2021 về việc giải quyết toàn bộ vụ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa các bên:

**Người yêu cầu:**

**1. Anh Nguyễn Trịnh K, sinh năm 1988;** Hộ khẩu thường trú: Thôn 5, xã H, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện tại: CH09, nhà N5, tập thể X, ngõ 252, tổ dân phố C, phường Đ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

**2. Chị Trần Thị Lan A, sinh năm 1989;** Hộ khẩu thường trú: Thôn 5, xã H, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện tại: CH09, nhà N5, tập thể X, ngõ 252, tổ dân phố C, phường Đ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án án ngày 08 tháng 12 năm 2021, cùng các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án;

**XÉT THẤY:**

Kết quả hòa giải thành có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên, cụ thể như sau:**

1.1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trịnh K và chị Trần Thị Lan A.

1.2. Về con chung: Anh Nguyễn Trịnh K và chị Trần Thị Lan A có hai con chung là cháu Nguyễn Phương D, sinh ngày 02/4/2015, cháu Nguyễn Anh K, sinh ngày 25/02/2021. Anh K và chị Lan A thỏa thuận giao cháu Nguyễn Phương D và cháu Nguyễn Anh K cho chị Trần Thị Lan A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Trịnh K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung. Mức cấp dưỡng: 3.000.000 (Ba triệu) đồng/tháng kể từ tháng 01 năm 2022 cho đến khi cháu D và cháu K tròn 18 tuổi.

1.3. Về tài sản chung, vay nợ chung: Anh Nguyễn Trịnh K và chị Trần Thị Lan A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các Bên yêu cầu;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

